TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2020/QĐST-KDTM	*Bình Tân, ngày 22 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 01/2020/TLST-KDTM ngày 06 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Công ty trách nhiệm hữu hạn N**

Địa chỉ: khu vực T, phường K, quận H, thành phố Cần Thơ.

Đại diện theo pháp luật: Ông T – Chức vụ: Chủ tịch HĐTV kiêm Tổng giám đốc.

Đại diện hợp pháp: Ông E, sinh năm 1968; Địa chỉ: khu vực A, phường H, quận B, thành phố Cần Thơ là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 17/3/2020).

2. Bị đơn: Ông **V**, sinh năm 1968 - Đại diện Hộ kinh doanh V. Địa chỉ: ấp H, xã T, huyện P, tỉnh Vĩnh Long.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông V có trách nhiệm trả Cty TNHH N số tiền gốc 107.000.067 đồng (*Một trăm lẻ bảy triệu không trăm sáu mươi bảy đồng*) và tiền lãi 28.398.917 đồng (*Hai mươi tám triệu ba trăm chín mươi tám nghìn chín trăm mười bảy đồng*), tổng cộng bằng 135.398.984 đồng (*Một trăm ba mươi lăm triệu ba trăm chín mươi tám nghìn chín trăm tám mươi bốn đồng*).

- Về án phí dân sự sơ thẩm: ông V nộp toàn bộ án phí là 3.384.974 đồng (*Ba triệu ba trăm tám mươi bốn nghìn chín trăm bảy mươi bốn đồng*). Tuy nhiên, ông V có đơn đề nghị giảm án phí (lý do dịch bệnh Covid-19 nên gặp nhiều khó khăn trong việc

kinh doanh) có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã T (nơi ông V cư trú); vì vậy ông V được giảm 50% đối với phần án phí mà ông phải chịu, còn đối với phần án phí mà ông nộp thay Cty TNHH N thì không được giảm. Như vậy số tiền án phí ông V nộp là 2.538.730 đồng (*Hai triệu năm trăm ba mươi tám nghìn bảy trăm ba mươi đồng*).

Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm do Cty TNHH N đã nộp 3.385.000 đồng (*Ba triệu ba trăm tám mươi lăm nghìn đồng*) theo lai thu số 0011413 ngày 06/5/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân.

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Vĩnh Long;*
- *VKS huyện Bình Tân;*
- *Chi cục THADS huyện Bình Tân;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Kim Ngân